

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HS-ST

Ngày: 24/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Cầm Xuân Xanh – Ông Lò Việt Hưng

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Xuân Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Viết Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 24/9/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2018/HSST, ngày 03/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 10/9/2018 đối với bị cáo:

Hà Văn L - Sinh năm 1992;

Nơi ĐKKHKT: Bản X, xã G, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Hà Văn H – Sinh năm: 1962 và bà: Hà Thị L1 - Sinh năm: 1968; Bị cáo có vợ: Đèo Thị L2 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/3/2018, tạm giam từ ngày 17/3/2018 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Lò Văn T - Sinh năm: 1999

Địa chỉ: Bản K, xã G, Than Uyên, Lai Châu (vắng mặt)

2/ Lò Văn N - Sinh năm: 1996

Địa chỉ: Bản Mỹ, xã G, Than Uyên, Lai Châu (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:* Lò Văn H – Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Bản N, xã G, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 14/3/2018, tại Bản N, xã G huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Công an huyện Than Uyên lập biên bản quả tang Lò Văn N, sinh năm: 1996, trú tại: Bản Mỳ, xã G, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu và Lò Văn T, sinh năm: 1999 trú tại: Bản K, xã G, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu có hành vi vi phạm hành chính tàng trữ trái phép chất ma túy, N tự giác giao nộp 01 gói Heroine (*được gói bằng mảnh nilon màu hồng*), có khối lượng 0,03 gam. Tại Cơ quan điều tra Lò Văn N và Lò Văn T khai về nguồn gốc gói Heroine là do mua của Hà Văn L - Sinh năm: 1992, trú tại: Bản X, xã G, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu với giá 200.000đồng, mục đích để sử dụng. Căn cứ lời khai của Lò Văn N và Lò Văn T phù hợp với các tài liệu đã thu thập được nên Cơ quan điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà Văn L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình thi hành Lệnh giữ người, thu giữ của Hà Văn L 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy trắng có khối lượng 0,04 gam, số tiền 390.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Quá trình điều tra Hà Văn L, Lò Văn N, Lò Văn T khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 13/3/2018, Hà Văn L đi từ nhà ở bản X, xã G, huyện Than Uyên sang bản Đán Én, Chiềng Lao, Mường La, Sơn La mục đích tìm mua Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Tại bản Đán Én, Hà Văn L gặp và mua trái phép 01 gói Heroine với giá 150.000đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch. Mua được Heroine, L mang về nhà chia thành 03 gói (*từng gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng*) cất giấu dưới gối đầu giường ngủ không cho ai biết. Khoảng 12 giờ ngày 14/3/2018, L lấy 01 gói Heroine ra sử dụng nhưng không hết. Số Heroine còn lại, L gói lại bằng giấy trắng. Sau đó cất giấu cùng 02 gói Heroine còn lại trong tủ dưới gầm sàn. Khoảng 13 giờ cùng ngày, L đang đi thăm ruộng thì nhận được cuộc điện thoại của Lò Văn N gọi hỏi mua Heroine, L đồng ý bán. Đến 15 giờ cùng ngày, Lò Văn N đi cùng Lò Văn T đến nhà L để mua Heroine. Tại nơi ở của Hà Văn L, Lò Văn N đưa cho L số tiền 100.000đồng, lúc này Lò Văn T cũng đưa cho L số tiền 100.000đồng. L nhận tổng số tiền 200.000đồng rồi xuống gầm sàn lấy 02 gói Heroine bán cho N và T mỗi người 01 gói Heroine. Mua được Heroine, N và T mang đi cùng nhau sử dụng hết 01 gói. Gói Heroine còn lại, N và T mang về để cùng nhau sử dụng tiếp. Khi N và T về đến bản N, xã G huyện Than Uyên thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi vi phạm hành chính tàng trữ trái phép 0,03 gam Heroine. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét nơi ở của Hà Văn L thu giữ của Hà Văn L 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy trắng có khối lượng 0,04 gam, số tiền 390.000đồng (*trong đó có 200.000đồng bán Heroine cho N và T mà có*) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia (*đây là chiếc điện thoại L dùng để liên lạc với Lò Văn N khi trao đổi mua bán Heroine*).

Ngày 14/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong và lấy mẫu gửi giám định vật chứng thu giữ của Lò Văn N, Lò Văn T và vật chứng thu giữ của Hà Văn L. Tại bản kết luận giám định số: 142 ngày 22/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“Số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lò Văn T và Lò Văn N là Heroine có khối lượng 0,03gam; Số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Hà Văn L là Heroine có khối lượng 0,04 gam (các vật chứng đã gửi giám định hết và không hoàn lại mẫu vật)”*.

Đối với số tiền thu giữ của Hà Văn L: Tại bản kết luận giám định số: 143 ngày 25/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 390.000đồng gửi đến giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt N phát hành (là tiền thật).

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; số tiền 390.000đồng thu giữ của Hà Văn L hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Công an huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 03/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Hà Văn L về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Văn L đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát huyện Than Uyên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn L phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38- Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hà Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (14/3/2018).

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm diễn biến hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và những chứng cứ tài liệu có trong vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Hà Văn L là người nghiện chất ma túy nên ngày 13/3/2018, Hà Văn L đã mua trái phép 01 gói Heroine của một người không rõ lai lịch tại bản Đán Én, xã Chiềng Lao, Mường La, Sơn La với giá 150.000đồng, mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Mua được Heroine, L mang về chia thành 03 gói nhỏ cất giấu trong tủ dưới gầm sàn. Đến chiều ngày 14/3/2018, tại nhà bị cáo đã cùng lúc bán trái phép 02 gói Heroine cho Lò Văn N và Lò Văn T thu lời bất chính số tiền 200.000đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo Hà Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung bán trái phép Heroine “*Đối với 02 người trở lên*” được quy định tại điểm c khoản 2 điều 251 – Bộ luật Hình sự 2015.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu truy tố đối với bị cáo Hà Văn L về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 2 điều 251 – Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi dân tộc, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, ma túy cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Do đó, công tác đấu tranh với các loại tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ quan trọng của toàn Đảng, toàn dân. Bởi vậy, cần phải có một hình phạt tương xứng, phù

hợp với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo Hà Văn L sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 9/12 rồi nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Là người trưởng thành, có sức khỏe lẽ ra bị cáo phải tu dưỡng rèn luyện bản thân, làm ăn kinh tế nuôi dạy con cái, tuyên truyền cho gia đình và thôn bản nơi bị cáo sinh sống về những chính sách của Đảng và Nhà nước, tránh xa các tệ nạn xã hội. Nhưng bị cáo đã mắc vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy, với mục đích hưởng lợi ích từ việc bán ma túy, bị cáo đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành nghiêm túc đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Than Uyên cũng đã có ý kiến theo văn bản số 27 ngày 10/7/2018 đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa, bị cáo còn có ông nội Hà Văn Hường và ông ngoại Hà Văn Ôn là người có công với Nhà nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba và Huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở để phục vụ công tác đấu tranh chống, phòng ngừa chung tội phạm, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu là áp dụng hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định đối với bị cáo theo quy định tại điều 54 – Bộ luật Hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 điều 251 – Bộ luật Hình sự 2015 quy định: “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng.....* ”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy

nghề nghiệp chính của bị cáo là trồng trọt, không có nguồn thu nhập nào khác, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án là:

- Đối với số tiền 390.000đồng thu giữ của Hà Văn L trong đó có 200.000đồng là tiền bán ma túy cho N và T mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Còn 190.000đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Hà Văn L.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Hà Văn L, xét thấy đây là chiếc điện thoại bị cáo L dùng vào việc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo Hà Văn L khai mua của người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với Lò Văn T, Lò Văn N đã có hành vi vi phạm hành chính về việc tàng trữ trái phép 0,03 gam Heroine mục đích để cùng nhau sử dụng. Quá trình điều tra xác định hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T và N chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử phạt vi hành chính là đúng quy định.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hà Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Hà Văn L phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Hà Văn L 02 (hai) năm tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 14/3/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Hà Văn L.

- Trả cho bị cáo Hà Văn L số tiền 190.000đồng vì không liên quan đến vụ án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2018).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Hà Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND H. Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên;
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng